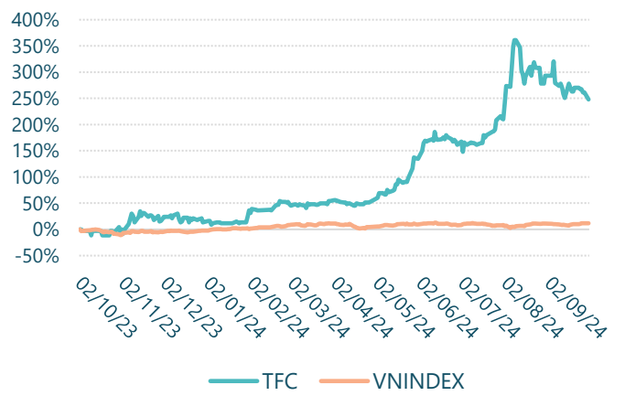
CTCP Trang (HNX: TFC)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	23,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.2%	35.7%	131.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	5,644 - 29,377
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	387
Số lượng CPLH (CP)	16,829,994
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,450
Sở hữu nước ngoài	32.0%
Beta	0.38
EPS	7,421
P/E	3.1

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

399

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 206 | 107%

YoY: ▲ 64.0 | 19.0%

Nợ/VCSH

Q3/24

153%

YoY: +/-▼ 1.8%

LN gộp

Q3/24

117

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 64.9 | 124%

YoY: ▲ 44.5 | 61.1%

ROE (TTM)

Q3/24

41.5%

YoY: +/-▲ 4.4%

LN trước thuế

Q3/24

96.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 64.1 | 200%

YoY: ▲ 45.9 | 91.4%

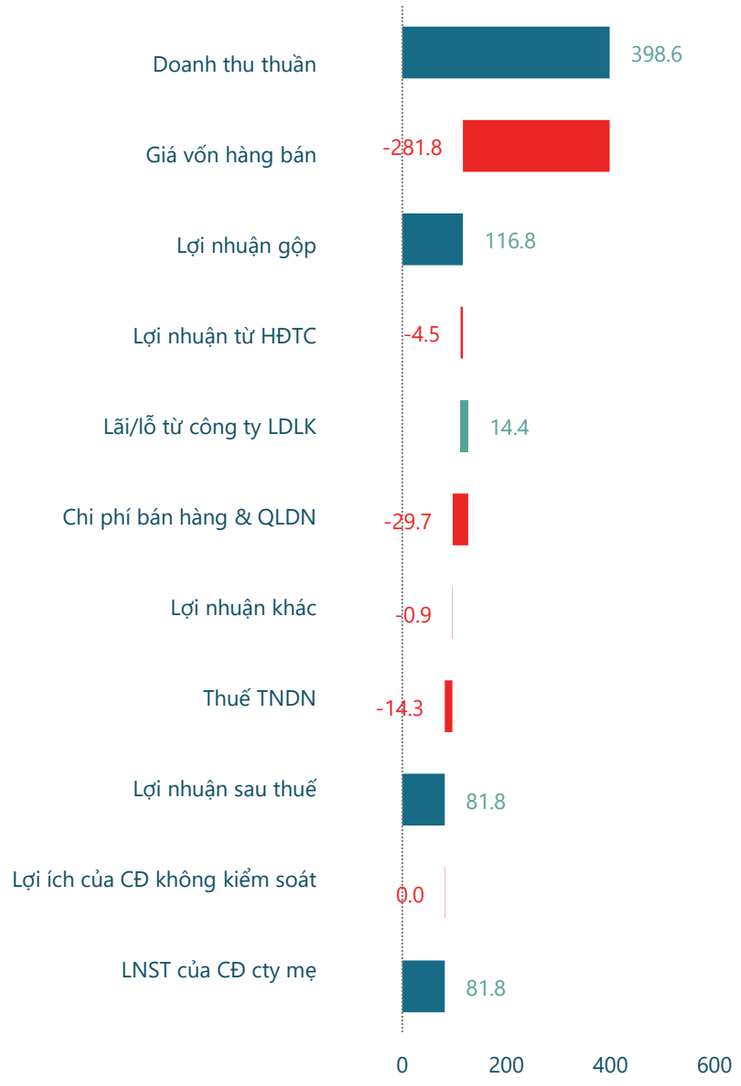
ROA (TTM)

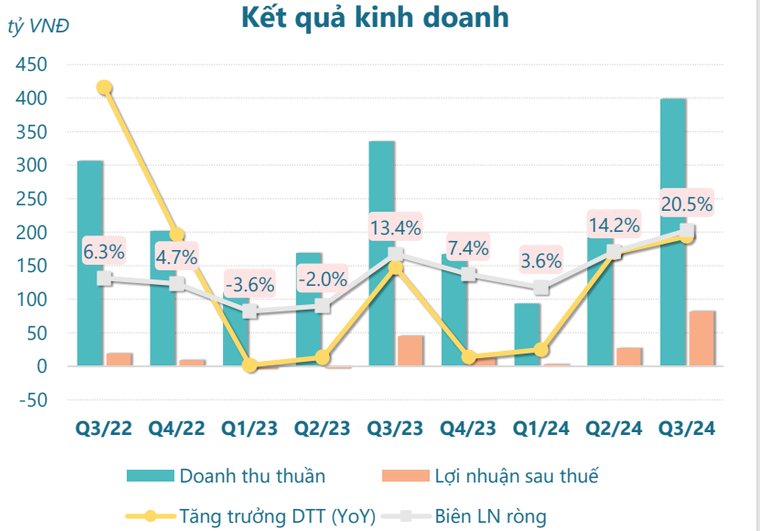
Q3/24

14.6%

YoY: +/-▲ 2.1%

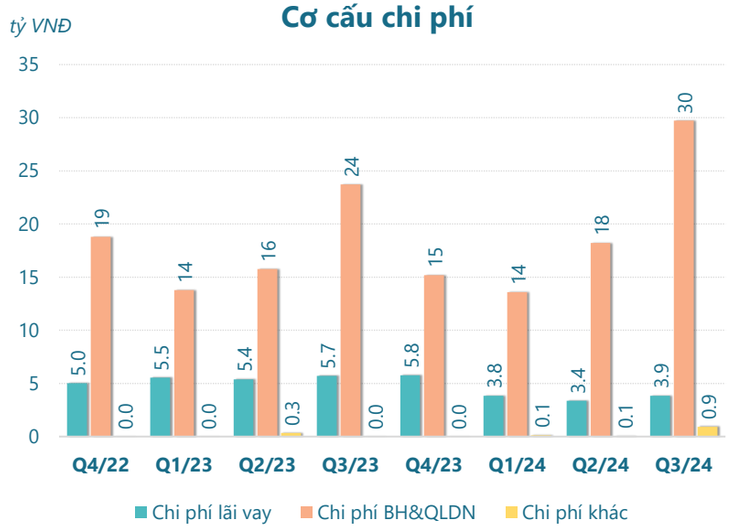
Kết quả kinh doanh Q3/24





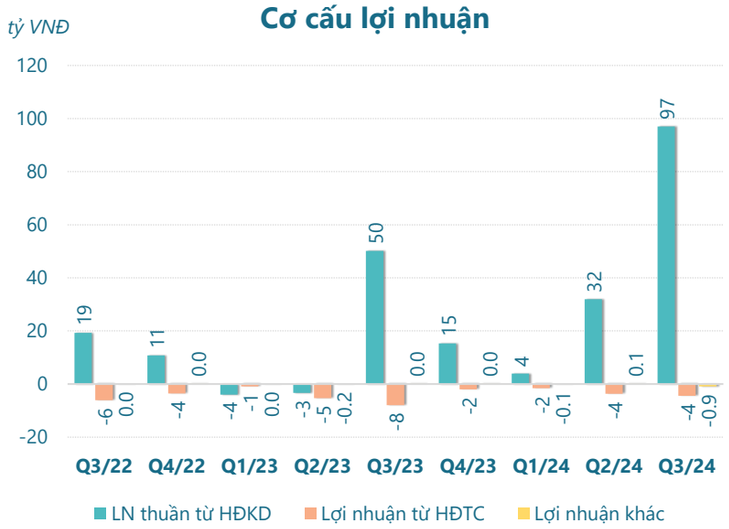
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 97.02 tỷ đồng**, tăng thêm 204% so với kỳ trước và cao hơn 93.3% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 4.46 tỷ đồng** giảm đi 0.78 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 3.51 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.93 tỷ đồng** giảm đi 1650% so với kỳ trước và thấp hơn 9400% so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **TFC** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **398.6 tỷ đồng** tăng thêm **18.8%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 81.82 tỷ đồng**, **tăng trưởng 81.6%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **685.0 tỷ đồng** cao hơn 11.4% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 112.0 tỷ đồng** cao hơn 195% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **3.85 tỷ đồng** tăng thêm 13.9% so với kỳ trước và thấp hơn 32.6% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **29.72 tỷ đồng** tăng thêm 63.2% so với kỳ trước và cao hơn 25.3% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.93 tỷ đồng** tăng thêm 1229% so với kỳ trước và tăng thêm 0.93 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Trang (HNX: TFC)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**399**	**193**	**107%**	**335**	**19.0%**	**685**	**615**	**11.4%**
Giá vốn hàng bán	282	140	101%	263	7.1%	494	514	-3.7%
Lợi nhuận gộp	117	52.1	124%	72.5	61.1%	191	101	87.9%
Doanh thu HĐTC	4.01	3.30	21.7%	3.11	29.1%	12.4	11.6	7.4%
Chi phí TC	8.47	6.98	21.4%	11.1	-23.7%	22.1	25.7	-13.8%
Chi phí lãi vay	3.85	3.38	13.9%	5.71	-32.6%	11.1	16.6	-33.5%
LN trong công ty LKLD	**14.4**	**1.74**	**726%**	**9.38**	**53.3%**	**13.7**	**8.95**	**52.6%**
Chi phí bán hàng	9.67	6.30	53.6%	9.23	4.8%	20.4	19.8	3.5%
Chi phí QLDN	**20.0**	**11.9**	**68.5%**	**14.5**	**38.3%**	**41.1**	**33.5**	**22.6%**
LN thuần từ HĐKD	97.0	31.9	204%	50.2	93.3%	133	42.9	210%
Lợi nhuận khác	**-0.93**	**0.06**	**-1642%**	**0.01**	**-9351%**	**-0.95**	**-0.16**	**-498%**
LN trước thuế	96.1	32.0	200%	50.2	91.4%	132	42.8	208%
Lợi nhuận sau thuế	**81.8**	**27.3**	**200%**	**45.1**	**81.4%**	**112**	**37.6**	**199%**
LNST của CĐ cty mẹ	**81.8**	**27.3**	**200%**	**45.1**	**81.4%**	**112**	**37.8**	**198%**

